

VĂN DỤNG TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ PHÁT TRIỂN NÔNG NGHIỆP Ở NƯỚC TA HIỆN NAY

NGUYỄN THỊ HƯƠNG MAI - NGUYỄN THỊ TUYẾT MAI*

Ngày nhận: 04/01/2022

Ngày phản biện: 20/01/2022

Ngày duyệt đăng: 15/02/2022

Tóm tắt: Tư tưởng Hồ Chí Minh về nông nghiệp là một tư tưởng lớn được hình thành và phát triển cùng với toàn bộ quá trình hoạt động lý luận và thực tiễn của Hồ Chí Minh. Quán triệt tư tưởng Hồ Chí Minh về phát triển nông nghiệp, Đảng và Nhà nước luôn quan tâm đến việc nông nghiệp, nâng cao đời sống nông dân. Điều này thể hiện thông qua những Nghị quyết. Dưới sự lãnh đạo của Đảng, Nhà nước, sau hơn 35 năm đổi mới, nông nghiệp trở thành trụ đỡ để nền kinh tế quốc dân vượt qua suy thoái kinh tế và khủng hoảng tài chính toàn cầu. Đời sống của nông dân không ngừng được cải thiện, thu nhập bình quân hộ gia đình ở nông thôn mỗi năm một tăng.

Từ khóa: Tư tưởng Hồ Chí Minh; nông nghiệp; nông thôn; phát triển; vận dụng.

APPLYING HO CHI MINH'S THOUGHTS ABOUT VIETNAMESE AGRICULTURAL DEVELOPMENT TODAY

Abstract: Ho Chi Minh's thought on agriculture is a great idea formed and developed along with the whole process of theoretical and practical activities of Ho Chi Minh. Thoroughly grasping Ho Chi Minh's thought on agricultural development, the Party and State have always paid attention to agriculture and improving the lives of farmers. This is shown through the Resolutions. Under the leadership of the Party and State, after more than 35 years of renovation. Agriculture became the backbone of the national economy to overcome the economic recession and the global financial crisis. The living standards of farmers are constantly improving, the average household income in rural areas is increasing every year.

Keywords: Ho Chi Minh thought; agriculture; rural areas; development; application.

1. Đặt vấn đề

Nông nghiệp là một trong những ngành then chốt của mỗi quốc gia, tư tưởng Hồ Chí Minh về phát triển nông nghiệp là một tư tưởng lớn được hình thành và phát triển cùng với toàn bộ quá trình hoạt động lý luận và thực tiễn của Hồ Chí Minh. Chính vì vậy, những tư tưởng đó chính là nền tảng, kim chỉ nam cho hành động của Đảng trong công cuộc xây dựng, đổi mới đất nước bền vững và đó cũng chính là những chỉ dẫn cụ thể cho các cấp lãnh đạo, cho ngành nông nghiệp, các đoàn thể, tổ chức xã hội trong việc đưa ra những chủ trương, chính sách phát triển nông nghiệp, vận động nông dân nhằm chăm lo đời sống vật chất và tinh thần cho nhân dân, xây dựng, phát triển nền kinh tế nông nghiệp, nông thôn nước ta phát triển bền vững, hiện đại theo định hướng xã hội chủ nghĩa.

2. Tư tưởng của Hồ Chí Minh về phát triển nông nghiệp

Trong quá trình lãnh đạo xây dựng và phát triển nền kinh tế nói chung, kinh tế nông nghiệp nói riêng,

Người đã chỉ ra các điều kiện cơ bản để đảm bảo xây dựng và phát triển nền nông nghiệp nước nhà. Đây thực sự là những chỉ dẫn hết sức quan trọng, thể hiện sự tâm huyết và quyết tâm của Hồ Chí Minh để đưa nền nông nghiệp Việt Nam lên trình độ sản xuất xã hội chủ nghĩa, cũng như vì mục tiêu cao cả mà suốt đời Người phấn đấu, hy sinh. Người cho rằng để phát triển nền nông nghiệp nước nhà cần phải thực hiện những nội dung sau:

- Vai trò của Đảng, Nhà nước và các đoàn thể chính trị - xã hội đối với nông nghiệp

Khi chỉ đạo các cấp, các ngành giúp đỡ nông nghiệp, Hồ Chí Minh đã khẳng định: nông nghiệp là ngành kinh tế quan trọng nhất của nước ta. Muốn nông nghiệp phát triển, ngoài sự nỗ lực của giai cấp nông dân, còn cần phải có sự lãnh đạo, hỗ trợ, giúp đỡ từ phía Đảng, Nhà nước và các đoàn thể.

Một là, những chính sách hỗ trợ, giúp đỡ nông nghiệp của Đảng và Nhà nước

* Trường Đại học Công đoàn

Chính sách giá cả: Người nêu ra phương châm định giá là “giá cả quy định là phải chăng, vừa lợi cho nhân dân, vừa lợi cho Chính phủ” [4, tr.621]; “mua, bán phải theo giá cả thích đáng... Giá cả phải đảm bảo cho Nhà nước, hợp tác xã và xã viên cùng có lợi để xây dựng nước nhà” [8, tr.221]. Tuy nhiên do ảnh hưởng của cơ chế kế hoạch hóa tập trung quan liêu, bao cấp và hoàn cảnh chiến tranh nên việc định giá của chúng ta còn nhiều thiếu sót, chưa đúng quy luật, giá cả không phản ánh đúng giá trị, dẫn tới người nông dân chịu nhiều thiệt thòi trong sản xuất, kinh doanh. Điều này, Đảng ta đã kịp thời nhận ra và sửa chữa.

Chính sách về thuế nông nghiệp: Hồ Chí Minh luôn nhắc nhở việc thực hiện chính sách thuế là phải nhằm khuyến khích sản xuất, khuyến khích tăng năng suất lao động. Người nói: “Thuế phải khuyến khích sản xuất. Cho nên Nhà nước chỉ thu thuế những cây trồng chính. Trồng xen kẽ được miễn thuế. Tăng vụ chưa quá ba năm, vỡ hoang chưa quá năm năm đều chưa phải nộp thuế” [8, tr.221].

Các chính sách giúp đỡ, hỗ trợ khác: Bao gồm hỗ trợ về vốn, giáo dục - đào tạo, khoa học - công nghệ, thị trường... Người còn thường xuyên nhắc nhở các ban, ngành của Đảng và Chính phủ từ Trung ương đến địa phương phải luôn quan tâm, giúp đỡ nông nghiệp, nông thôn và nông dân. Chẳng hạn nhà nước cần phải giúp đỡ vốn để xây dựng kết cấu hạ tầng cho nông nghiệp. Người nói: “Chính phủ phải xuất tiền xây dựng những trường học, mời thầy để đào tạo cán bộ các ngành về nông nghiệp. Chính phủ có trách nhiệm xây dựng những công trình thủy lợi lớn và cùng nông dân, hợp tác xã làm những công trình thủy lợi vừa. Để phát triển nông nghiệp, hợp tác xã phải tậu trâu bò, sắm nông cụ, mua phân hóa học... Hợp tác xã còn nghèo, thường thường thì Chính phủ phải giúp đỡ, phải cho vay vốn” [8, tr.220].

Đây là những chính sách vô cùng thiết thực đối với nông dân mà Hồ Chí Minh yêu cầu Nhà nước phải thực hiện. Mục đích cuối cùng vẫn là nhằm nâng cao đời sống của nhân dân, nhất là của nông dân, để họ tin tưởng vào Đảng, vào cách mạng và sự ưu việt của chủ nghĩa xã hội.

Hai là, xây dựng mối quan hệ giữa Đảng, Nhà nước với nông dân

Quan tâm đến nông nghiệp, Chủ tịch Hồ Chí Minh cũng đánh giá cao vai trò của nông dân. Người viết: “Nông dân lao động là một lực lượng rất to lớn của dân tộc, một đồng minh rất chắc chắn của giai cấp công nhân... Muốn kháng chiến thắng lợi, kiến quốc thành công ắt phải dựa vào quần chúng nông dân,

muốn dựa vào nông dân ắt phải bồi dưỡng lực lượng của họ. Muốn nông dân có lực lượng dồi dào thì phải làm cho họ có ruộng cày, có cơm ăn, có áo mặc, có nhà ở” [3, tr.42].

Là một người có hiểu biết rất nhiều về triết học phương Đông nên Bác nhận thức rất sâu sắc ý nghĩa lớn lao của những phương tiện vật chất để thỏa mãn những nhu cầu sinh hoạt của con người. Bác đã từng nói: “Có thực mới vực được đạo. Vì vậy, vô luận thế nào chúng ta cũng phải giải quyết vấn đề lương thực cho tốt. Muốn giải quyết vấn đề lương thực cho tốt, phải sản xuất tốt, như thế nông dân mới có thừa thóc để bán cho Nhà nước” [7, tr.754].

Muốn xây dựng cho tốt mối quan hệ giữa Đảng, Nhà nước với nhân dân, muốn các chủ trương, chính sách phát triển nông nghiệp, nông thôn được nhân dân hưởng ứng thì các tổ chức chính trị xã hội mà cụ thể là Hội nông dân phải phát huy hết vai trò tuyên truyền, vận động quần chúng nhân dân. Có như thế việc phát triển nông nghiệp mới đạt được hiệu quả tích cực. Người lưu ý: “Cán bộ chính quyền và các đoàn thể, trước hết là Nông hội, cần phải đi sát với dân, đôn đốc và giúp đỡ dân về mọi mặt” [2, tr.45].

- Kế hoạch, quy hoạch trong sản xuất nông nghiệp

Chủ tịch Hồ Chí Minh quan niệm nền nông nghiệp phát triển toàn diện không thể là nền nông nghiệp phát triển một cách tự phát, nhỏ lẻ, manh mún mà phải là nền nông nghiệp phát triển theo quy hoạch, kế hoạch được xây dựng trên cơ sở khoa học. Đó là nền nông nghiệp phải được chuyên môn hóa, hợp tác hóa trong một cơ cấu kinh tế quốc dân thống nhất. Khi thăm và nói chuyện với đồng bào xã Đại Nghĩa, Người chỉ rõ: “Trong kế hoạch 5 năm, còn nói đến việc bắt đầu khoanh vùng nông nghiệp. Như nơi nào sản xuất lúa nhiều và tốt thì nơi đó sẽ thành vùng sản xuất lúa là chính, nơi nào sản xuất chè nhiều và tốt thì nơi đó sẽ thành vùng sản xuất chè là chính... Làm như vậy sẽ sử dụng một cách hợp lý nhất của cải giàu có của đất nước ta và sức lao động dồi dào của nhân dân ta. Làm như vậy thì sau này dùng máy móc cũng dễ và tiện” [8, tr.214].

Người coi tổ chức có quy hoạch trong sản xuất nông nghiệp là điều kiện tiền đề, là bước chuẩn bị đầu tiên để xây dựng, phát triển một nền sản xuất hàng hóa, thực hiện công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn. Vận dụng tư tưởng này của Hồ Chí Minh vào tình hình hiện nay sẽ giải quyết được vấn đề lựa chọn những vùng trồng lúa cho tiêu dùng, cho xuất khẩu để đạt hiệu quả cao nhất, chuyển việc trồng những giống lúa kém hiệu quả sang trồng

NGHIÊN CỨU - TRAO ĐỔI

các cây khác có hiệu quả kinh tế cao hơn. Điều này sẽ làm cho nền nông nghiệp phát triển theo hướng công nghiệp hóa, hiện đại hóa và tăng thêm thu nhập, nâng cao đời sống nông dân. Phát triển ngành nghề sẽ đẩy mạnh quá trình chuyển dịch cơ cấu kinh tế nông thôn theo hướng tăng dần công nghiệp, dịch vụ, giảm dần nông nghiệp. Phát triển ngành nghề sẽ hình thành yêu cầu và điều kiện thúc đẩy việc đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng ở nông thôn, tạo thuận lợi cho phát triển công nghiệp trên địa bàn nông thôn và xây dựng nông thôn mới.

- Phát triển nông nghiệp phải đi đôi với phát triển các ngành kinh tế khác

Trong nền kinh tế quốc dân có ba mặt quan trọng: nông nghiệp, công nghiệp, thương nghiệp. Ba mặt đó quan hệ mật thiết với nhau. Thương nghiệp là khâu nối giữa nông nghiệp và công nghiệp. Thương nghiệp đưa hàng đến nông thôn phục vụ nông dân, thương nghiệp lại đưa nông sản, nguyên liệu cho thành thị tiêu dùng. Nếu khâu thương nghiệp bị đứt thì không liên kết được nông nghiệp với công nghiệp, không củng cố được liên minh công nông. Công tác thương nghiệp không chạy thì hoạt động nông nghiệp, công nghiệp sẽ bị rời rạc.

Đây là tư tưởng chỉ đạo lớn và rất đúng đắn mà Hồ Chí Minh đã chỉ dạy cho chúng ta. Khi nói chuyên với bà con nông dân hợp tác xã Hồng Thái (Hải Hưng), Người cho rằng: "Phải lấy nông nghiệp làm chính, nhưng phải toàn diện, phải chú ý cả các mặt công nghiệp, thương nghiệp, tài chính, ngân hàng, giao thông, kiến trúc, văn hóa, giáo dục, y tế... Các ngành này phải lấy phục vụ nông nghiệp làm trung tâm" [8, tr.493].

Việc xây dựng và phát triển các ngành thương nghiệp, tài chính, ngân hàng, giao thông, kiến trúc, văn hóa, y tế, giáo dục... theo hướng xã hội chủ nghĩa, làm sao cho các lĩnh vực này thực sự trở thành một đòn bẩy kinh tế, trong đó ngành thương nghiệp cần làm tốt vai trò giao lưu kinh tế giữa công nghiệp với nông nghiệp, giữa sản xuất với tiêu dùng, giữa địa phương với trung ương, giữa công nhân với nông dân, giữa trong nước với ngoài nước. Tất cả sản phẩm của ngành nông nghiệp và công nghiệp nhờ có thương nghiệp mới có thể cung cấp tới nhân dân và thúc đẩy sản xuất phát triển. Hồ Chí Minh coi nông nghiệp, công nghiệp và thương nghiệp là ba mặt quan trọng trong nền kinh tế, nhưng nếu khâu thương nghiệp bị đứt thì không nối được công nghiệp với nông nghiệp; không gắn được sản xuất với tiêu dùng và như vậy sẽ làm cho nền kinh tế không phát triển, trì trệ.

- Về kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội ở nông thôn

Kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội có vai trò rất quan trọng trong phát triển kinh tế nông nghiệp, nông thôn mà trước hết cần quan tâm đến phát triển thủy lợi theo quan điểm của Người.

Nền nông nghiệp nước ta là nền nông nghiệp lúa nước. Bởi vậy vấn đề thủy lợi được đặt lên hàng đầu. Từ bao đời nay, các thế hệ ông cha ta đã rất chú trọng đến việc xây dựng hệ thống thủy lợi, nhất là hệ thống đê điều ở vùng đồng bằng sông Hồng. Làm thủy lợi tốt là thực hiện tốt việc chống hạn, chống úng, chống lụt bão... Người nói: "Làm thủy lợi thì phải khó nhọc trong vài năm để được sung sướng muôn đời" [8, tr.199] và Người chỉ ra cách làm thủy lợi ở nước ta: "Làm thủy lợi cần phải kết hợp công trình lớn với công trình vừa và công trình nhỏ; cần phải kết hợp việc giữ nước với việc dẫn nước và việc thoát nước" [8, tr.199]. Trong điều kiện kinh tế nước ta còn nhiều khó khăn, tài chính thiếu thốn, Người căn dặn phải biết lựa chọn xây dựng các công trình sao cho thật hiệu quả và phải biết dựa vào sức mạnh của quần chúng. Người chỉ rõ: "Làm đại thủy lợi thì Nhà nước phải xuất tiền, nhân dân phải xuất sức. Trung thủy lợi thì nhà nước với nhân dân cùng làm. Tiểu thủy lợi thì do nhân dân làm" [8, tr.198]. Người thường xuyên nhắc nhở và chính Người đã trực tiếp cùng nhân dân tham gia chống hạn, chống lụt. Người nói: "Xứ ta từ tháng 6 trở đi thường có lụt. Giặc lụt là bạn đồng minh của giặc đói. Muốn chống đói thì phải chống lụt. Muốn chống lụt thì phải kịp thời đắp đê, giữ đê" [4, tr.431].

Xây dựng nhà ở cho nhân dân cũng là việc làm cấp bách để phát triển và ổn định kinh tế. Tục ngữ ta có câu "có an cư mới lạc nghiệp", do đó Người khẳng định: "Chúng ta đang chuẩn bị xây dựng nông thôn mới. Việc đầu tiên của nông thôn mới là xây dựng nhà ở cho đàng hoàng" [9, tr.446] để nhân dân có thể yên tâm lạc nghiệp. Không những thế cũng cần phải quan tâm đến phát triển giáo dục, y tế, nâng cao trình độ dân trí và sức khỏe cho nhân dân. Đó là cần xây dựng hệ thống trường học, bệnh viện, trạm xá, nhà trẻ, nhà mẫu giáo, các công trình văn hóa ở nông thôn.

Tiếp đến cần phải phát triển điện và giao thông nông thôn. Giao thông là mạch máu kinh tế của đất nước, phát triển giao thông là góp phần thúc đẩy nhanh phát triển kinh tế cũng như đời sống văn hóa của nông dân và nông thôn. Người chỉ rõ: "Đắp đường lớn là do Trung ương phụ trách, Bộ Giao thông chịu trách nhiệm. Nhưng địa phương có thể làm những đường nhỏ. Làng này qua làng khác thì xã tự động

làm. Nhiều xã đã làm tốt. Nên làm cho đồng bào thấy rõ lợi ích của việc làm thêm đường sá” [9, tr.165].

- *Cải tiến nông cụ, ứng dụng khoa học kỹ thuật, thực hiện công nghiệp hóa nông nghiệp*

Hồ Chí Minh cho rằng, cải tiến nông cụ là một công việc rất quan trọng để phát triển sản xuất nông nghiệp. Nói về ích lợi của việc cải tiến nông cụ, Người đã chỉ rõ nếu làm tốt phong trào cải tiến nông cụ, thì sức lao động sẽ lợi gấp đôi, gấp ba, mà lúa và hoa màu sẽ tốt gấp bội, tức là năng suất lao động sẽ tăng lên nhiều. Chúng ta đều biết rằng, năng suất lao động chịu ảnh hưởng bởi nhiều nhân tố, nhưng trong đó nhân tố giữ vai trí quyết định năng suất cao hay thấp là do công cụ lao động hiện đại hay thô sơ. Chính do nông cụ của chúng ta thô sơ, lạc hậu mà người nông dân làm việc tốn nhiều công sức, vất vả nhưng năng suất, chất lượng và hiệu quả kinh tế lại kém. Theo tư tưởng của Người, việc cải tiến nông cụ cần phải thực hiện mạnh hơn nữa, toàn diện hơn nữa; phải chú ý cải tiến từ cái cày, cái bừa, chiếc xe vận tải cho đến các dụng cụ làm cỏ, tuốt lúa, thái rau,... Đồng thời với việc xây dựng phong trào cải tiến nông cụ rộng khắp, Người yêu cầu phải đẩy mạnh công nghiệp phục vụ sản xuất nông nghiệp, đưa nông nghiệp lên sản xuất lớn. Trong Hội nghị lần thứ 7 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa III) bàn về phát triển công nghiệp, Người cho rằng: Công nghiệp phát triển mạnh để cung cấp đủ hàng tiêu dùng cần thiết cho nhân dân, trước hết là nông dân; cung cấp máy bơm nước, phân hóa học, thuốc trừ sâu... để đẩy mạnh nông nghiệp; và cung cấp dần máy cày, máy bừa cho các hợp tác xã nông nghiệp.

Cùng với việc xây dựng phong trào cải tiến nông cụ, đưa máy móc vào sản xuất, Người đề nghị cán bộ và nhân dân phải ra sức học tập và ứng dụng tiến bộ khoa học, kỹ thuật vào sản xuất để nâng cao năng suất lao động, cải thiện đời sống, xây dựng chủ nghĩa xã hội. Hồ Chí Minh rất coi trọng khoa học công nghệ. Sở dĩ như vậy là vì Người đã nhận thấy trước được xu hướng phát triển của khoa học công nghệ trên thế giới và vai trò cực kỳ quan trọng của nó trong việc nâng cao năng suất lao động. Người khẳng định khoa học công nghệ từ sản xuất mà ra và yêu cầu khoa học công nghệ phải quay lại phục vụ sản xuất, đời sống, phải luôn cố gắng giải quyết tốt các yêu cầu thực tiễn cách mạng đất nước đặt ra.

Trong quá trình lãnh đạo cách mạng, Người luôn coi “trí thức là vốn liếng quý báu của dân tộc”. Bản thân Người rất trân trọng các trí thức, tin tưởng giao

trọng trách cho họ, có chính sách đãi ngộ và tạo điều kiện thuận lợi cho họ làm việc, cống hiến tài năng; đồng thời luôn nhắc nhở trí thức cần phải có quan điểm phục vụ quần chúng. Nhờ đó, trí thức nước ta đã có những đóng góp xứng đáng vào sự nghiệp đấu tranh giải phóng dân tộc và xây dựng đất nước.

Để nhanh chóng đưa tiến bộ khoa học kỹ thuật ứng dụng vào sản xuất có hiệu quả, Người hết sức quan tâm đến việc phổ biến tri thức khoa học rộng rãi vào quần chúng nhân dân và kịp thời khai thác đúc kết những kinh nghiệm hay của quần chúng để đẩy mạnh sản xuất. Theo Người, nhân dân ta rất cần cù, thông minh, khéo léo và có rất nhiều kinh nghiệm quý báu. Quan điểm quần chúng của Người trong việc triển khai ứng dụng tiến bộ khoa học công nghệ đến nay vẫn còn nguyên giá trị, đặc biệt càng có ý nghĩa hơn trong tình hình khoa học công nghệ đang phát triển nhanh chóng.

3. Vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về phát triển nông nghiệp ở Việt Nam hiện nay

Quán triệt tư tưởng Hồ Chí Minh về phát triển nông nghiệp để thực hiện mong muốn của Người: “Nông dân ta giàu thì nước ta giàu. Nông nghiệp ta thịnh thì nước ta thịnh” và “Phải phát triển nông nghiệp một cách toàn diện”. Đảng và Nhà nước luôn quan tâm đến việc nông nghiệp, nâng cao đời sống nông dân. Điều này thể hiện thông qua những Nghị quyết như: Tại Đại hội Đảng lần thứ VI, Đảng ta khẳng định: Phải đưa nông nghiệp tiến một bước theo hướng sản xuất lớn, nhằm yêu cầu chủ yếu là tăng nhanh khối lượng và tỷ suất hàng hóa nông sản. Nông nghiệp phải được ưu tiên đáp ứng những nhu cầu về đầu tư xây dựng cơ sở vật chất kỹ thuật, về vật tư, về lao động kỹ thuật; những nguồn đầu tư ấy phải được sử dụng có hiệu quả. Đầu tư cho nông nghiệp phải đồng bộ từ sản xuất đến chế biến, vận chuyển, bảo quản để có nhiều sản phẩm cuối cùng. Phương châm phát triển nông nghiệp là kết hợp chuyên môn hóa với phát triển toàn diện; phát triển mạnh cây công nghiệp ngắn ngày. Phát triển nông nghiệp phải lấy thâm canh, tăng vụ là chính, đồng thời mở rộng diện tích một cách vững chắc và có hiệu quả... Ngày 5-8-2008, Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa X ban hành Nghị quyết số 26-NQ/TW, về “Nông nghiệp, Nông dân và Nông thôn”, ngày 4-6-2010, Thủ tướng Chính phủ đã phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2010-2020 gồm 11 nội dung, 19 tiêu chí, mục tiêu của Chương trình là: “Xây dựng nông thôn có kết cấu hạ tầng kinh tế -

NGHIÊN CỨU - TRAO ĐỔI

xã hội từng bước hiện đại; cơ cấu kinh tế và các hình thức tổ chức sản xuất hợp lý, gắn nông nghiệp với phát triển nhanh công nghiệp, dịch vụ; gắn phát triển nông thôn với đô thị theo quy hoạch; xã hội nông thôn dân chủ, ổn định, giàu bản sắc văn hóa dân tộc; môi trường sinh thái được bảo vệ; an ninh trật tự được giữ vững; đời sống vật chất và tinh thần của người dân ngày càng được nâng cao; theo định hướng xã hội chủ nghĩa". Phấn đấu đến năm 2015: 20% số xã đạt tiêu chuẩn Nông thôn mới; năm 2020 có 50% số xã đạt tiêu chuẩn Nông thôn mới [10]. Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng xác định rõ phương hướng "Phát triển nông nghiệp hàng hóa tập trung quy mô lớn theo hướng hiện đại, ứng dụng công nghệ cao, nâng cao giá trị gia tăng và phát triển bền vững...".

Dưới sự lãnh đạo của Đảng, Nhà nước, sau hơn 35 năm đổi mới. Nông nghiệp trở thành trụ đỡ của nền kinh tế quốc dân vượt qua suy thoái kinh tế và khủng hoảng tài chính toàn cầu. Đời sống của nông dân không ngừng được cải thiện, thu nhập bình quân hộ gia đình ở nông thôn mỗi năm một tăng. Văn kiện Đại hội XIII của Đảng khẳng định: "Nông nghiệp có bước chuyển mạnh sang sản xuất hàng hóa ứng dụng công nghệ cao, nâng cao chất lượng và hiệu quả, trực tiếp là trụ đỡ của nền kinh tế; kinh tế nông thôn tiếp tục phát triển; chương trình xây dựng nông thôn mới đạt nhiều kết quả quan trọng, hoàn thành sớm hơn gần 2 năm so với kế hoạch đề ra, góp phần làm thay đổi bộ mặt nông thôn và đời sống nông dân" [1].

Ở Việt Nam hiện nay, đại dịch Covid-19 diễn biến phức tạp, nhiều địa phương thực hiện giãn cách xã hội làm ảnh hưởng đến hầu hết các ngành các lĩnh vực, trong đó có nông nghiệp. Trước những khó khăn đó, ngành nông nghiệp đã có nhiều giải pháp ứng phó kịp thời, hiệu quả thể hiện vai trò bệ đỡ của nền kinh tế trong lúc khó khăn, bảo đảm nguồn cung lương thực, thực phẩm, hàng hóa thiết yếu, là cơ sở quan trọng để thực hiện an sinh, an dân trong đại dịch. Đóng góp to lớn của nông nghiệp thể hiện rõ nét nhất trong: tổng sản phẩm trong nước (GDP) quý III/2021 ước tính giảm 6,17% so với cùng kỳ năm trước, trong đó, khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản là khu vực duy nhất tăng trưởng dương trong ba trụ cột của nền kinh tế là nông nghiệp, công nghiệp, xây dựng và dịch vụ với mức tăng 1,04%; trong khi đó khu vực công nghiệp và xây dựng giảm 5,02%; khu vực dịch vụ giảm 9,28%. Mặc dù bị ảnh hưởng bởi dịch Covid-19 nhưng sản xuất nông nghiệp vẫn phát triển so với cùng kỳ năm trước: năng suất

lúa tăng cao, chăn nuôi tăng trưởng ổn định, kim ngạch xuất khẩu một số nông sản đạt khá. Ngành nông nghiệp tăng 3,32%, đóng góp 0,31 điểm phần trăm vào tốc độ tăng tổng giá trị tăng thêm của toàn nền kinh tế; ngành lâm nghiệp tăng 3,3%, đóng góp 0,02 điểm phần trăm; ngành thủy sản tăng 0,66%, đóng góp 0,02 điểm phần trăm [11].

Tuy nhiên, bên cạnh những thành tựu đã đạt được, nông nghiệp Việt Nam hiện nay còn tồn tại một số hạn chế như: năng suất lao động thấp, thiếu chiến lược quy hoạch tổng thể dài hạn, quy mô sản xuất nhỏ lẻ, trình độ lao động trong nông nghiệp thấp, cơ cấu kinh tế ngành Nông nghiệp chuyển dịch chậm, đầu tư cho nông nghiệp có xu hướng giảm, chưa đáp ứng được nhu cầu phát triển nông nghiệp toàn diện, khoa học - công nghệ cho nông nghiệp chậm phát triển...

4. Kết luận

Từ những nội dung trên, chúng ta thấy những tư tưởng của Chủ tịch Hồ Chí Minh để phát triển nông nghiệp vẫn vô cùng đúng đắn, Đảng, Nhà nước, nhân dân ta đang và sẽ tiếp tục vận dụng những tư tưởng Người để khắc phục những hạn chế còn tồn tại và phát triển xây dựng nền nông nghiệp cũng như kinh tế nước nhà theo hướng hiện đại trong thời đại công nghệ 4.0. □

Tài liệu tham khảo

- Đảng Cộng sản Việt Nam (2011), *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, tập 1, Nxb Chính trị quốc gia - Sự thật, Hà Nội, tr.61-62.
- Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, tập 4, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.
- Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, tập 5, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.
- Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, tập 6, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.
- Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, tập 7, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.
- Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, tập 8, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.
- Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, tập 9, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.
- Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, tập 10, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.
- Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, tập 11, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.
- Thủ tướng Chính phủ (2016), Quyết định số 558/QĐ-TTg ngày 05-4-2016 về việc ban hành tiêu chí huyện nông thôn mới và quy định thị xã, trực thuộc cấp tỉnh hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới, Hà Nội, tr.1.
- Tổng cục thống kê năm 2021. <https://www.gso.gov.vn/du-lieu-va-so-lieu-thong-ke/2021/10/nong-nghiep-phat-huy-vai-tro-be-do-cua-nen-kinh-te-trong-dai-dich/>